

Số: 34 /2016/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 30 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 99/2006/NĐ-CP ngày 15/9/2006 của Chính phủ về công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;

Căn cứ Thông tư 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ yếu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 30/TTr-SKHĐT ngày 01/6/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/9/2016.

Bãi bỏ Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Quy định một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đầu tư xây dựng công trình sử dụng ngân sách Nhà nước của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 26/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư Pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc Tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- HĐND - UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT7, HTKT *hs*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa

QUY ĐỊNH

**Một số nội dung về công tác quy hoạch phát triển
kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /2016/QĐ-UBND
ngày 30 / 8 /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này áp dụng đối với công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội).

Quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất không áp dụng quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 3. Chủ trương, kinh phí lập mới và điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Căn cứ các quy định của Trung ương và tình hình thực tế, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đề xuất việc lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thuộc ngành, huyện, thành phố quản lý gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp).

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn mẫu văn bản đề xuất lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách hằng năm cho công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo danh mục, dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh và đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Lập, thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Mục 1 Chương II Thông tư 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013

của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn mẫu tờ trình phê duyệt đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí quy hoạch.

2. Cơ quan thường trực thẩm định quy hoạch (Sở Kế hoạch và Đầu tư) có trách nhiệm triển khai lấy ý kiến các cơ quan liên quan về đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổng hợp ý kiến thẩm định; phối hợp cơ quan lập quy hoạch hoàn chỉnh đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí và lập báo cáo kết quả thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đối với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: Việc thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch thực hiện theo hình thức thành lập Hội đồng thẩm định. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Chủ tịch Hội đồng, các thành viên gồm đại diện: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, một số Sở, ban ngành thuộc tỉnh và chuyên gia am hiểu lĩnh vực quy hoạch.

4. Dự toán chi phí quy hoạch thực hiện theo Thông tư 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các quy định hiện hành, đồng thời phải loại trừ các khoản chi phí do kế thừa được từ các số liệu, tài liệu đã có. Chỉ số giá tiêu dùng được sử dụng khi lập dự toán do Cục Thống kê tỉnh Kon Tum ban hành tại thời điểm gần nhất.

Điều 5. Tổ chức lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Về trách nhiệm lập và trình phê duyệt quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ và khoản 6 Điều 1 Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ.

2. Nội dung, yêu cầu, trình tự, thủ tục lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 và Nghị định 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

Điều 6. Tổ chức lấy kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Thẩm định, phê duyệt quy hoạch:

Thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24 Thông tư 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Về việc lấy ý kiến của Bộ quản lý ngành đối với quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu của tỉnh:

Sau khi quy hoạch được bổ sung, hoàn chỉnh theo ý kiến tham gia của các Sở, ban ngành, huyện, thành phố thuộc tỉnh, trước khi đề nghị thành lập Hội đồng thẩm định, cơ quan lập quy hoạch chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi văn bản và hồ sơ quy hoạch đề nghị Bộ quản lý ngành tham gia ý kiến.

3. Về việc lấy ý kiến các Bộ, ban ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh lân cận đối với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh:

Sau khi quy hoạch được bổ sung, hoàn chỉnh theo ý kiến tham gia của các Sở, ban ngành, huyện, thành phố thuộc tỉnh, trước khi đề nghị thành lập Hội đồng thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi văn bản và hồ sơ quy hoạch đề nghị các Bộ, ban ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh lân cận tham gia ý kiến.

4. Thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội:

Sau khi quy hoạch đủ điều kiện tổ chức thẩm định theo quy định, cơ quan lập quy hoạch đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định để tổ chức thẩm định. Thành phần Hội đồng thẩm định gồm có: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư; các thành viên khác là đại diện các Sở, ban ngành, huyện, thành phố, hội, hiệp hội cấp tỉnh, đơn vị có liên quan và các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực quy hoạch; khi cần thiết mời đại diện các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể tỉnh tham gia Hội đồng với tư cách thành viên. Thư ký Hội đồng là lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cơ quan thường trực thẩm định có trách nhiệm lấy ý kiến thống nhất của các tổ chức, cá nhân có liên quan trước khi tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.

5. Kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định quy hoạch:

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định quy hoạch nằm trong dự toán kinh phí quy hoạch (khoản mục chi phí thẩm định quy hoạch) được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch có trách nhiệm lập và phê duyệt dự toán chi tiết cho công tác thẩm định.

Căn cứ dự toán chi tiết cho công tác thẩm định được phê duyệt và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan lập quy hoạch chuyển chi phí thẩm định quy hoạch cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện công tác thẩm định của Hội đồng thẩm định quy hoạch. Việc quản lý, thanh toán chi phí thẩm định quy hoạch thực hiện theo quy định hiện hành.

6. Về việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu của tỉnh:

Cơ quan lập quy hoạch căn cứ báo cáo thẩm định quy hoạch để hoàn chỉnh quy hoạch, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định trước khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch theo quy định.

Điều 7. Công bố quy hoạch

Sau khi quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cơ quan lập quy hoạch có trách nhiệm công bố rộng rãi quy hoạch bằng các hình thức phù hợp (trừ các

quy hoạch có nội dung mật không được công khai theo quy định của pháp luật) để các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân biết để thực hiện và giám sát. Việc công bố quy hoạch thực hiện theo quy định tại Điều 31 và Điều 32 Chương V Thông tư 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 8. Điều chỉnh quy hoạch

1. Việc điều chỉnh quy hoạch phải đảm bảo tuân thủ theo Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30 Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Về việc lấy ý kiến Bộ quản lý ngành đối với điều chỉnh cục bộ quy hoạch: Căn cứ vào tính chất, phạm vi, mức độ ảnh hưởng của quy hoạch, cơ quan lập quy hoạch chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến Bộ quản lý ngành theo quy định.

Điều 9. Tổ chức thực hiện và kiểm tra, báo cáo thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Mọi tổ chức, cá nhân có liên quan phải thực hiện nghiêm túc các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Công tác kiểm tra quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thực hiện theo Nghị định số 99/2006/NĐ-CP ngày 15/9/2006 của Chính phủ về công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch. Các Sở, ban ngành Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch định kỳ hàng năm, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10/12 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền thống nhất chủ trương lập, điều chỉnh quy hoạch, đã phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch trước ngày Quy định tại Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không phải thực hiện lại việc trình phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch.

2. Đối với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền thống nhất chủ trương lập, điều chỉnh quy hoạch, đã phê duyệt đề cương nhiệm vụ nhưng đến trước ngày Quy định tại Quyết định này có hiệu lực thi hành chưa phê duyệt dự toán: Thực hiện việc lập, thẩm định và phê duyệt dự toán kinh phí quy hoạch theo Quy định tại Quyết định này.

3. Đối với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền thống nhất chủ trương lập, điều chỉnh quy hoạch, nhưng đến trước ngày Quy định tại Quyết định này có hiệu lực thi hành mà đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Thực hiện việc lập, thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí quy hoạch theo Quy định tại Quyết định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định tại Quyết định này, nếu có vướng mắc, các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, xử lý./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa